

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MINH HỮU LIÊN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT**  
Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
MINH HỮU LIÊN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT**  
Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

---

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 3 năm 2023	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm 2023	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm 2023	8 – 9
Bản thuyết minh báo cáo tài chính chọn lọc	10 – 25



## CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên (dưới đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được soát xét của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm 2023.

#### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Huỳnh Đình Thành	Chủ tịch
Ông Khương Đức Cường	Thành viên
Ông Đỗ Tiến Đạt	Thành viên – Bổ nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Bà Trần Duy Kiều	Thành viên – Bổ nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Ngô Việt Phương	Thành viên – Bổ nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Khưu Chí Cường	Thành viên – Miễn nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Đăng Duy Hải	Thành viên – Miễn nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Quang Hải	Thành viên – Miễn nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Khương Sĩ Toàn	Trưởng ban – Bổ nhiệm từ ngày 21 tháng 4 năm 2023
Bà Nguyễn Ngọc Diễm	Trưởng ban – Miễn nhiệm từ ngày 21 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Bất Hưng	Thành viên – Bổ nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Nguyễn Đức Lâm Duy	Thành viên – Bổ nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Ngô Việt Phương	Thành viên – Miễn nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023
Ông Trần Duy Bình	Thành viên – Miễn nhiệm từ ngày 07 tháng 4 năm 2023

Danh sách Tổng Giám đốc trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Trần Duy Kiều	Tổng Giám đốc – Bổ nhiệm từ ngày 17 tháng 02 năm 2023
Ông Khưu Chí Cường	Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm từ ngày 17 tháng 02 năm 2023

#### KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên của RSM Quốc tế.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám Đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng kỳ phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Tổng Giám Đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.



## CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Tổng Giám Đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Tổng Giám Đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Tổng Giám Đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

### CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng Giám Đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

### THÔNG TIN KHÁC

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, Công ty có nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 13.922.114.747 VND. Ngoài ra, do những khó khăn trong môi trường kinh doanh chung toàn cầu, đơn đặt hàng các sản phẩm xe đẩy, thép và inox bị giảm mạnh nên Công ty đang tạm dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh và do đó Công ty chưa có khả năng thanh toán các khoản vay đã đến hạn. Những vấn đề này cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Tổng Giám Đốc đã lập kế hoạch lợi nhuận mà dự kiến sẽ được tạo ra từ các hoạt động kinh doanh. Theo đó, Công ty đã ký kết các thỏa thuận hợp tác với các khách hàng từ tháng 2 năm 2023 và ứng trước tiền cho nhà cung cấp để tạm giữ hàng hóa với giá không đổi. Mặt khác, theo Điều 106, Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, doanh nghiệp được xem là không hoạt động liên tục nếu hết thời hạn hoạt động mà không có hồ sơ xin gia hạn hoạt động, dự kiến chấm dứt hoạt động (phải có văn bản cụ thể gửi cơ quan có thẩm quyền) hoặc bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động trong vòng không quá 12 tháng kể từ ngày lập Báo cáo tài chính. Do vậy Công ty vẫn được xem là hoạt động liên tục và các báo cáo tài chính đính kèm vẫn được soạn thảo trên cơ sở giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.



Trần Duy Kiên  
Tổng Giám Đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023

Số: 07/2023/SX-RSMHCM

**BÁO CÁO SOÁT XÉT  
THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ****Kính gửi: Các cổ đông  
Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Tổng Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên, được lập ngày 15 tháng 7 năm 2023, từ trang 05 đến trang 25 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính chọn lọc.

***Trách nhiệm của Tổng Giám Đốc***

Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám Đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

*(Xem tiếp trang sau)*



**BÁO CÁO SOÁT XÉT  
THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ (TIẾP THEO)*****Kết luận của Kiểm toán viên***

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của đơn vị cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

***Vấn đề cần nhấn mạnh***

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, Công ty có nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 13.922.114.747 VND. Ngoài ra, do những khó khăn trong môi trường kinh doanh chung toàn cầu, đơn đặt hàng các sản phẩm xe đẩy, thép và inox bị giảm mạnh nên Công ty đang tạm dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh và do đó chưa có khả năng thanh toán các khoản vay đã đến hạn. Những vấn đề này cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Tổng Giám Đốc đã lập kế hoạch lợi nhuận mà dự kiến sẽ được tạo ra từ các hoạt động kinh doanh. Theo đó, Công ty đã ứng trước tiền cho nhà cung cấp để tạm giữ hàng hóa với giá không đổi. Mặt khác, theo Điều 106 của Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, doanh nghiệp được xem là không hoạt động liên tục nếu hết thời hạn hoạt động mà không có hồ sơ xin gia hạn hoạt động, dự kiến chấm dứt hoạt động (phải có văn bản cụ thể gửi cơ quan có thẩm quyền) hoặc bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động trong vòng không quá 12 tháng kể từ ngày lập báo cáo tài chính. Do vậy, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên vẫn được xem là hoạt động liên tục và các báo cáo tài chính đính kèm vẫn được soạn thảo trên cơ sở giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục. Kết luận của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC****Lục Thị Vân  
Phó Tổng giám đốc**Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2023-026-1**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023

*Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính chọn lọc, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.*



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01a - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/3/2023

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/3/2023	Tại ngày 01/10/2022
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>123.072.229.209</b>	<b>132.452.351.528</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>48.909.457</b>	<b>2.187.114.459</b>
1. Tiền	111	4.1	48.909.457	2.187.114.459
<b>II. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>112.263.944.072</b>	<b>118.650.058.954</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	62.189.132.865	109.520.158.033
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	67.790.347.120	13.845.545.211
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		1.671.156.484	56.437.442
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.4	(19.386.692.397)	(4.772.081.732)
<b>III. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>9.419.621.088</b>	<b>9.818.342.146</b>
1. Hàng tồn kho	141	4.5	9.419.621.088	9.818.342.146
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>1.339.754.592</b>	<b>1.796.835.969</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		11.748.147	466.173.774
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.9	1.328.006.445	1.330.662.195
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>58.232.514.701</b>	<b>62.560.191.692</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>156.000.000</b>	<b>156.000.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216		156.000.000	156.000.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>37.538.464.112</b>	<b>41.303.733.083</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.6	37.518.638.779	41.270.690.848
Nguyên giá	222		80.619.525.903	80.619.525.903
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(43.100.887.124)	(39.348.835.055)
2. Tài sản cố định vô hình	227		19.825.333	33.042.235
Nguyên giá	228		530.484.000	530.484.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(510.658.667)	(497.441.765)
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>20.538.050.589</b>	<b>21.100.458.609</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.7	20.538.050.589	21.100.458.609
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>181.304.743.910</b>	<b>195.012.543.220</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 01a - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/3/2023

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/3/2023	Tại ngày 01/10/2022
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>145.394.343.956</b>	<b>135.580.726.237</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>136.994.343.956</b>	<b>109.698.402.525</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.8	22.480.928.698	28.261.897.134
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		7.976.076.029	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.9	4.289.045.102	4.477.924.560
4. Phải trả người lao động	314		-	110.516.500
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.11	5.228.458.196	1.752.201.333
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.10	5.671.611.562	29.962.341
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.12	91.348.224.369	75.065.900.657
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>8.400.000.000</b>	<b>25.882.323.712</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.12	8.400.000.000	25.882.323.712
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>35.910.399.954</b>	<b>59.431.816.983</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.13	<b>35.910.399.954</b>	<b>59.431.816.983</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		54.309.230.000	54.309.230.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		54.309.230.000	54.309.230.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		124.205.820	124.205.820
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		2.294.874.180	2.294.874.180
4. Cổ phiếu quỹ	415		(2.294.874.180)	(2.294.874.180)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.000.053.297	2.000.053.297
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(20.523.089.163)	2.998.327.866
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		2.998.327.866	(19.602.588.759)
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(23.521.417.029)	22.600.916.625
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>181.304.743.910</b>	<b>195.012.543.220</b>



Trần Duy Kiều  
Tổng Giám Đốc

Lê Thanh Phương  
Kế toán trưởng

Huỳnh Đình Quốc Việt  
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 02a - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Kỳ này	Kỳ trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	4.15	409.820.585	314.534.932.507
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		409.820.585	314.534.932.507
3. Giá vốn hàng bán	11	4.16	4.710.631.674	272.422.095.985
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(4.300.811.089)	42.112.836.522
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		165.463.902	669.240.850
6. Chi phí tài chính	22		3.476.256.863	4.598.076.630
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		3.476.256.863	4.249.997.905
7. Chi phí bán hàng	25	4.17	511.718.874	10.307.554.291
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	4.18	15.398.093.474	3.746.314.552
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(23.521.416.398)	24.130.131.899
10. Thu nhập khác	31		-	411.633.063
11. Chi phí khác	32		631	60.690.230
12. Lợi nhuận khác	40		(631)	350.942.833
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(23.521.417.029)	24.481.074.732
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	3.713.722.233
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(23.521.417.029)	20.767.352.499
16. Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu	70	4.13.4	(4.448)	3.927

Hàng chữ số 11

Trần Duy Kiều  
Tổng Giám Đốc

Lê Thanh Phương  
Kế toán trưởng

Huỳnh Đình Quốc Việt  
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 03a - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Kỳ này	Kỳ trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(23.521.417.029)	24.481.074.732
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	4.19	3.765.268.971	3.544.289.501
Các khoản dự phòng	03	4.19	14.614.610.665	(891.364.487)
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	(34.546.553)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		-	(142.902.325)
Chi phí lãi vay	06		3.476.256.863	4.249.997.905
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(1.665.280.530)	31.206.548.773
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(8.225.840.033)	(156.086.950.384)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		398.721.058	95.700.987.265
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		7.537.360.856	66.763.486.369
Tăng giảm chi phí trả trước	12		1.016.833.647	475.189.639
Tiền lãi vay đã trả	14		-	(4.343.446.062)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(938.205.002)</b>	<b>33.715.815.600</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(6.000.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	381.981.800
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>-</b>	<b>(5.618.018.200)</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Mẫu số B 03a - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (TIẾP THEO)****(Theo phương pháp gián tiếp)**

Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Kỳ này	Kỳ trước
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Tiền thu từ đi vay	33		-	163.210.108.055
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	4.20	(1.200.000.000)	(192.945.481.185)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(1.200.000.000)</b>	<b>(29.735.373.130)</b>
<b>LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG KỲ</b>	<b>50</b>		<b>(2.138.205.002)</b>	<b>(1.637.575.730)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		2.187.114.459	2.328.111.499
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	34.546.553
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>70</b>	<b>4.1</b>	<b>48.909.457</b>	<b>725.082.322</b>
<b>(70 = 50+60+61)</b>				



Trần Duy Kiều  
Tổng Giám Đốc

Lê Thanh Phương  
Kế toán trưởng

Huỳnh Đình Quốc Việt  
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC**

### **1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

#### **1.1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên (dưới đây gọi tắt là "Công ty") được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0305173769 ngày 30 tháng 8 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp và các Giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là ngày 17 tháng 2 năm 2023 để thay đổi thông tin người đại diện pháp luật.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là 54.309.230.000 VND.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 3 năm 2023 là 4 người (30 tháng 9 năm 2022 là 10).

#### **1.2. Lĩnh vực kinh doanh**

Sản xuất công nghiệp.

#### **1.3. Ngành nghề kinh doanh**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- Sản xuất giường, tủ, bàn ghế, kệ, tủ bằng gỗ (trừ chế biến gỗ tại trụ sở);
- Sản xuất, mua bán sản phẩm gia dụng: Bàn, ghế, xe đẩy, tủ kệ bằng kim loại (không rèn, đúc, cắt, cán, kéo kim loại, dập, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở);
- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, sắt thép;
- Sản xuất sắt, thép, gang và các sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (không được hoạt động tại trụ sở);
- Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; và
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

#### **1.4. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong kỳ có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính**

Trong kỳ, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự giảm sút rất lớn và gặp nhiều khó khăn như sau:

- Do kinh tế thị trường toàn cầu khó khăn, chiến tranh và các yếu tố bất lợi khác dẫn đến đơn đặt hàng các sản phẩm xe đẩy, thép và inox bị giảm mạnh. Các điều này làm cho doanh thu và chi phí bán hàng của Công ty giảm mạnh so với kỳ trước. Các khách hàng lớn trong và ngoài nước của Công ty gặp khó khăn nên không thanh toán nợ đúng hạn.
- Trung Quốc vừa mới mở cửa lại trong năm nay làm ảnh hưởng đến giá cả, nguồn cung nguyên vật liệu, cho nên Công ty gặp khó khăn trong việc hạ giá thành sản xuất dẫn tới giảm sức cạnh tranh.

Các ảnh hưởng lớn này dẫn đến việc Công ty đang tạm dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh và do đó Công ty chưa có khả năng thanh toán các khoản vay đã đến hạn.



## CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)

#### 1.5. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

#### 1.6. Cấu trúc doanh nghiệp

Đơn vị trực thuộc tính đến 31 tháng 3 năm 2023:

Tên	Địa chỉ
Nhà Máy Chi Nhánh Công ty CP Minh Hữu Liên – Long An	Lô B22, đường D2, KCN Phú An Thạnh, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, Việt Nam.

## 2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND"), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

### 2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

### 2.3. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến ngày 30 tháng 09 năm hiện hành.

### 2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

### 2.5. Giả định hoạt động liên tục

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2023, Công ty có nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 13.922.114.747 VND. Với những khó khăn như được trình bày tại Mục 1.4 cho thấy sự tồn tại của các yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Tại ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ, Tổng Giám Đốc đã lập kế hoạch lợi nhuận mà dự kiến sẽ được tạo ra từ các hoạt động kinh doanh. Theo đó, Công ty đã ký kết các thỏa thuận hợp tác với các khách hàng từ tháng 2 năm 2023 và ứng trước tiền cho nhà cung cấp để tạm giữ hàng hóa với giá không đổi. Tổng Giám Đốc đánh giá Công ty có thể hoàn trả các khoản nợ khi đến hạn và tiếp tục hoạt động trong năm tài chính tiếp theo. Và theo Điều 106, Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014, doanh nghiệp bị xem là không hoạt động liên tục nếu hết thời hạn hoạt động mà không có hồ sơ xin gia hạn hoạt động, dự kiến chấm dứt hoạt động (phải có văn bản cụ thể gửi cơ quan có thẩm quyền) hoặc bị cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động trong vòng không quá 12 tháng kể từ ngày lập báo cáo tài chính. Do vậy Công ty vẫn được xem là hoạt động liên tục và lập báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG**

Các chính sách kế toán áp dụng để lập báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc vào ngày 31 tháng 3 năm 2023 (dưới đây gọi tắt là "Kỳ này") thống nhất với các chính sách kế toán đã áp dụng để lập báo cáo tài chính năm kết thúc vào ngày 30 tháng 9 năm 2022.

Các số liệu so sánh của kỳ tương ứng của niên độ trước trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dưới đây gọi tắt là "Kỳ trước".

**4. CÁC SỰ KIỆN HOẶC GIAO DỊCH TRỌNG YẾU TRONG KỲ KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ****4.1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Tiền mặt	734.697	2.138.800.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	48.174.760	48.314.459
<b>Cộng</b>	<b>48.909.457</b>	<b>2.187.114.459</b>

**4.2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Công ty TNHH TMDV Quang Nguyên	39.909.674.902	50.270.674.902
Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Thời Việt	8.143.977.744	14.143.977.744
YTL International Inc.	8.500.106.736	15.263.454.651
Các khách hàng khác	5.635.373.483	29.842.050.736
<b>Cộng</b>	<b>62.189.132.865</b>	<b>109.520.158.033</b>

**4.3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Trả trước cho người bán là các bên liên quan – Xem thêm Mục 4.22	58.647.519.994	10.899.999.994
Trả trước cho người bán:		
Công ty TNHH Walkman	7.853.922.217	1.853.922.217
Các nhà cung cấp khác	1.288.904.909	1.091.623.000
<b>Cộng</b>	<b>67.790.347.120</b>	<b>13.845.545.211</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.4. Nợ xấu**

	Tại ngày 31/3/2023		Tại ngày 01/10/2022	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Tổng giá trị các khoản phải thu, quá hạn thanh toán	52.790.687.989	33.403.995.592	16.811.798.002	12.039.716.270

Công ty đánh giá khả năng thu hồi các khoản nợ phải thu quá hạn trên là thấp vì các khoản phải thu này đã quá thời hạn trên 06 tháng nhưng Công ty vẫn chưa thu được nợ.

Thời gian quá hạn và giá trị các khoản nợ phải thu quá hạn theo từng đối tượng được chi tiết như sau:

	Tại ngày 31/3/2023		Tại ngày 01/10/2022	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Phan Minh Phát	610.000.000	-	610.000.000	-
Nguyễn Thành Phát	675.190.744	55.190.744	620.000.000	2.242.875
Trần Minh Hoàng	520.000.000	-	520.000.000	-
Nguyễn Hồng Phượng	234.000.000	29.702.383	234.000.000	29.702.383
Công ty TNHH Inox Phát Thành	414.130.218	207.065.108	414.130.218	207.065.108
Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng Thời Việt	8.143.977.744	4.071.988.872	14.143.977.744	11.700.784.420
Công Ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Quốc Đô	1.924.023.954	962.011.977	-	-
Công ty TNHH TMDV Quang Nguyễn	39.909.674.902	27.936.772.431	-	-
Các khách hàng khác	359.690.427	141.264.077	269.690.040	99.921.484
<b>Cộng</b>	<b>52.790.687.989</b>	<b>33.403.995.592</b>	<b>16.811.798.002</b>	<b>12.039.716.270</b>

HỒI KẾ TÍNH TÍNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.5. Hàng tồn kho**

	Tại ngày 31/3/2023		Tại ngày 01/10/2022	
	VND		VND	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	6.331.419.738	-	6.738.290.152	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	570.412.674	-	561.226.216	-
Thành phẩm	2.496.788.676	-	2.497.825.778	-
Hàng hóa	21.000.000	-	21.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>9.419.621.088</b>	<b>-</b>	<b>9.818.342.146</b>	<b>-</b>

(Xem tiếp trang sau)



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.6. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc, thiết bị VND	Phương tiện vận tải, truyền dẫn VND	Thiết bị, dụng cụ quản lý VND	Cộng VND
Nguyên giá:					
Tại ngày 01/10/2022	39.890.000.638	36.680.363.906	3.516.901.359	532.260.000	80.619.525.903
<b>Tại ngày 31/3/2023</b>	<b>39.890.000.638</b>	<b>36.680.363.906</b>	<b>3.516.901.359</b>	<b>532.260.000</b>	<b>80.619.525.903</b>
Giá trị hao mòn lũy kế:					
Tại ngày 01/10/2022	15.956.000.256	19.926.666.762	3.049.231.084	416.936.953	39.348.835.055
Khấu hao trong kỳ	1.994.500.032	1.548.764.253	155.561.790	53.225.994	3.752.052.069
<b>Tại ngày 31/3/2023</b>	<b>17.950.500.288</b>	<b>21.475.431.015</b>	<b>3.204.792.874</b>	<b>470.162.947</b>	<b>43.100.887.124</b>
Giá trị còn lại:					
Tại ngày 01/10/2022	23.934.000.382	16.753.697.144	467.670.275	115.323.047	41.270.690.848
<b>Tại ngày 31/3/2023</b>	<b>21.939.500.350</b>	<b>15.204.932.891</b>	<b>312.108.485</b>	<b>62.097.053</b>	<b>37.518.638.779</b>

Giá trị còn lại cuối kỳ của TSCĐ hữu hình là 25.832.609.411 VND đã được dùng để thế chấp cho các khoản vay – Xem thêm Mục 4.12.

Nguyên giá của TSCĐ hữu hình cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 12.209.377.116 VND.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.7. Chi phí trả trước dài hạn**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Tiền thuê đất KCN An Phú Thạnh	20.062.921.378	20.345.497.736
Công cụ dụng cụ	467.890.577	726.008.338
Các khoản khác	7.238.634	28.952.535
<b>Cộng</b>	<b><u>20.538.050.589</u></b>	<b><u>21.100.458.609</u></b>

Giá trị còn lại của tiền thuê đất trả trước tại KCN An Phú Thạnh đến ngày 31/3/2023 là 20.062.921.378 VND đã được dùng để thế chấp, đảm bảo cho các khoản vay – Xem thêm Mục 4.12 và Mục 4.23.

**4.8. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Tại ngày 31/3/2023 VND		Tại ngày 01/10/2022 VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty CP Tập đoàn Thiên Quang	5.581.382.443	5.581.382.443	10.581.382.443	10.581.382.443
Công ty CP Trung Tâm Gia Công Posco Việt Nam - Chi Nhánh Đồng Nai - VHPC	2.452.763.344	2.452.763.344	2.452.763.344	2.452.763.344
Jiashan Superpower Tools Co., Ltd	5.955.279.230	5.955.279.230	5.955.279.230	5.955.279.230
Phải trả cho các đối tượng khác (*)	8.491.503.681	8.491.503.681	9.272.472.117	9.272.472.117
<b>Cộng</b>	<b><u>22.480.928.698</u></b>	<b><u>22.480.928.698</u></b>	<b><u>28.261.897.134</u></b>	<b><u>28.261.897.134</u></b>

(\*) Tại ngày 31/3/2023, phải trả cho các đối tượng khác có số dư mỗi đối tượng nhỏ hơn 10% tổng số phải trả người bán ngắn hạn.

(Xem tiếp trang sau)



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.9. Thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước**

	Tại ngày 31/3/2023		Trong kỳ		Tại ngày 01/10/2022	
	Phải thu	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải thu	Phải nộp
Thuế GTGT phải nộp	-	523.806.604	2.271.091	200.000.000	-	721.535.513
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	3.209.706.836	-	-	-	3.209.706.836
Thuế thu nhập cá nhân	48.245.916	188.234.896	11.505.201	-	50.901.666	179.385.445
Các loại thuế khác	1.279.760.529	-	-	-	1.279.760.529	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	367.296.766	-	-	-	367.296.766
<b>Cộng</b>	<b>1.328.006.445</b>	<b>4.289.045.102</b>	<b>13.776.292</b>	<b>200.000.000</b>	<b>1.330.662.195</b>	<b>4.477.924.560</b>

**4.10. Phải trả ngắn hạn khác**

Phải trả khác cho các bên liên quan – Xem thêm Mục 4.22  
 Các khoản phải trả, phải nộp khác

	Tại ngày 31/3/2023	Tại ngày 01/10/2022
<b>Cộng</b>	<b>5.610.000.000</b>	<b>-</b>
	61.611.562	29.962.341
	<b>5.671.611.562</b>	<b>29.962.341</b>

**4.11. Chi phí phải trả ngắn hạn**

Là khoản trích trước chi phí lãi vay phải trả tại ngày 31 tháng 3 năm 2023.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.12. Vay**

Các khoản vay được chi tiết như sau:

	Tại ngày 31/3/2023		Trong kỳ		Tại ngày 01/10/2022	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND		VND		VND	
Ngắn hạn:						
Vay ngân hàng	86.033.965.560	86.033.965.560	17.482.323.712	828.836.677	69.380.478.525	69.380.478.525
Vay ngân hàng dài hạn đến hạn trả	5.314.258.809	5.314.258.809	-	371.163.323	5.685.422.132	5.685.422.132
<b>Cộng</b>	<b>91.348.224.369</b>	<b>91.348.224.369</b>	<b>17.482.323.712</b>	<b>1.200.000.000</b>	<b>75.065.900.657</b>	<b>75.065.900.657</b>
Dài hạn:						
Vay ngân hàng	-	-	-	17.482.323.712	17.482.323.712	17.482.323.712
Vay đối tượng khác	8.400.000.000	8.400.000.000	-	-	8.400.000.000	8.400.000.000
<b>Cộng</b>	<b>8.400.000.000</b>	<b>8.400.000.000</b>	<b>-</b>	<b>17.482.323.712</b>	<b>25.882.323.712</b>	<b>25.882.323.712</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>99.748.224.369</b>	<b>99.748.224.369</b>	<b>17.482.323.712</b>	<b>18.682.323.712</b>	<b>100.948.224.369</b>	<b>100.948.224.369</b>

Vay ngắn hạn là các khoản vay ngân hàng có thời hạn vay theo từng lần nhận nợ dưới 12 tháng, chịu lãi suất theo từng lần nhận nợ (bình quân 9,5%/năm) nhưng không thấp hơn lãi suất cho vay tối thiểu được quy định bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam. Các khoản vay này được thế chấp bằng tài sản của Công ty – Xem thêm Mục 4.6 và 4.7 và được bảo đảm bằng quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của Ông Trần Tuấn Minh và Ông Phạm Vĩnh Đức.

Vay dài hạn là khoản vay từ Ông Trần Tuấn Minh với số dư nợ vay 8.400.000.000 VND có thời hạn 3 năm và không lãi suất.



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.13. Vốn chủ sở hữu****4.13.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu						
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Cổ phiếu ngân quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Cộng VND
Số dư tại ngày 01/10/2021	54.309.230.000	124.205.820	2.294.874.180	(2.294.874.180)	2.000.053.297	(19.602.588.759)	36.830.900.358
Lãi trong 06 tháng đầu năm độ trước	-	-	-	-	-	20.767.352.499	20.767.352.499
Số dư tại ngày 31/3/2022	54.309.230.000	124.205.820	2.294.874.180	(2.294.874.180)	2.000.053.297	1.164.763.740	57.598.252.857
Lãi trong 06 tháng cuối năm độ trước	-	-	-	-	-	1.833.564.126	1.833.564.126
Số dư tại ngày 01/10/2022	54.309.230.000	124.205.820	2.294.874.180	(2.294.874.180)	2.000.053.297	2.998.327.866	59.431.816.983
Lỗ trong 06 tháng đầu năm độ này	-	-	-	-	-	(23.521.417.029)	(23.521.417.029)
<b>Số dư tại ngày 31/3/2023</b>	<b>54.309.230.000</b>	<b>124.205.820</b>	<b>2.294.874.180</b>	<b>(2.294.874.180)</b>	<b>2.000.053.297</b>	<b>(20.523.089.163)</b>	<b>35.910.399.954</b>

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.13.2. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Công ty CP Hữu Liên Á Châu	13.328.680.000	13.328.680.000
Ông Huỳnh Đình Thành	12.450.000.000	12.450.000.000
Các đối tượng khác	28.530.550.000	28.530.550.000
<b>Cộng</b>	<b>54.309.230.000</b>	<b>54.309.230.000</b>

**4.13.3. Cổ phiếu**

	Tại ngày 31/3/2023	Tại ngày 01/10/2022
Số lượng cổ phiếu phổ thông đăng ký phát hành	5.430.923	5.430.923
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã bán ra công chúng	5.430.923	5.430.923
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại (cổ phiếu quỹ)	(142.300)	(142.300)
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	5.288.623	5.288.623

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/ cổ phần.

**4.13.4. Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Lỗ sau thuế của cổ đông của Công ty	(23.521.417.029)	20.767.352.499
Lỗ sau thuế để tính lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu	(23.521.417.029)	20.767.352.499
Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân lưu hành trong kỳ	5.288.623	5.288.623
<b>Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>(4.448)</b>	<b>3.927</b>

**4.14. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán**

	Tại ngày 31/3/2023 VND	Tại ngày 01/10/2022 VND
Nợ khó đòi đã xử lý – Do khách hàng không có khả năng thanh toán:		
Công ty TNHH MTV DVTM XNK Quyền Hưng	401.230.064	401.230.064
Công ty CP Đầu Tư và XDCN C007A – XN Xây Dựng Số 9	224.887.040	224.887.040
Công ty CP Thống Nhất	180.120.000	180.120.000
Các khách hàng khác	413.242.343	413.242.343
<b>Cộng</b>	<b>1.219.479.447</b>	<b>1.219.479.447</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.15. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Doanh thu bán hàng hóa	-	148.698.346.094
Doanh thu bán thành phẩm	409.820.585	165.836.586.413
<b>Cộng</b>	<b>409.820.585</b>	<b>314.534.932.507</b>

Doanh thu trong kỳ này giảm mạnh so với kỳ trước, nguyên nhân được trình bày tại Mục 1.4.

**4.16. Giá vốn hàng bán**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Giá vốn của hàng hóa đã bán	-	120.582.402.984
Giá vốn của thành phẩm đã bán	4.710.631.674	151.839.693.001
<b>Cộng</b>	<b>4.710.631.674</b>	<b>272.422.095.985</b>

**4.17. Chi phí bán hàng**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Chi phí nhân viên bán hàng	31.727.580	2.229.493.328
Chi phí dụng cụ đồ dùng	139.861.181	640.641.303
Chi phí khấu hao tài sản cố định	20.451.396	35.493.830
Chi phí dịch vụ mua ngoài	318.641.615	6.720.979.026
Các khoản chi phí khác	1.037.102	680.946.804
<b>Cộng</b>	<b>511.718.874</b>	<b>10.307.554.291</b>

Chi phí bán hàng trong kỳ này giảm mạnh so với kỳ trước, do Công ty tạm dừng các hoạt động sản xuất kinh doanh như thuyết minh tại Mục 1.4.

(Xem tiếp trang sau)

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)****4.18. Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Chi phí nhân viên quản lý	277.782.357	2.578.759.687
Chi phí khấu hao tài sản cố định	201.553.290	220.205.137
Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	14.614.610.665	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	201.051.811	435.559.245
Chi phí bằng tiền khác	103.095.351	511.790.483
<b>Cộng</b>	<b>15.398.093.474</b>	<b>3.746.314.552</b>

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ này tăng mạnh so với kỳ trước, chủ yếu là do kỳ này phát sinh chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi.

**4.19. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Chi phí hàng thương mại	-	134.439.731.227
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	1.277.627.945	63.882.010.773
Chi phí nhân công	348.297.020	11.448.890.070
Chi phí khấu hao tài sản cố định	3.765.268.971	3.544.289.501
Chi phí dự phòng	14.614.610.665	(891.364.487)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	518.656.324	11.442.882.780
Chi phí khác	104.132.453	2.084.101.774
<b>Cộng</b>	<b>20.628.593.378</b>	<b>225.950.541.638</b>

**4.20. Số tiền đã thực trả gốc vay trong kỳ**

	Kỳ này VND	Kỳ trước VND
Tiền trả nợ gốc vay theo kế ước thông thường	1.200.000.000	192.945.481.185

**4.21. Báo cáo bộ phận**

Nhằm phục vụ mục đích quản lý, Công ty phân chia hoạt động của mình thành các bộ phận chính yếu theo khu vực địa lý như sau:

- Trong nước
- Xuất khẩu

(Xem tiếp trang sau)



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)**

Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 31/3/2023

	Trong nước		Xuất khẩu		Tổng cộng	
	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng
<b>Doanh thu thuần</b>						
Từ khách hàng bên ngoài	410	197.118	-	117.417	410	314.535
<b>Cộng</b>	<b>410</b>	<b>197.118</b>	<b>-</b>	<b>117.417</b>	<b>410</b>	<b>314.535</b>
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>						
Kết quả của bộ phận CP không phân bổ	(4.301)	30.511	-	11.602	(4.301)	42.113
Thu nhập tài chính					165	669
Chi phí tài chính					(3.476)	(4.598)
Lợi nhuận trước thuế					(23.521)	24.481
Thuế TNDN					-	(3.714)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>					<b>(23.521)</b>	<b>20.767</b>

**Các thông tin khác**

	Trong nước		Xuất khẩu		Tổng cộng	
	31/3 2023 Triệu đồng	01/10 2022 Triệu đồng	31/3 2023 Triệu đồng	01/10 2022 Triệu đồng	31/3 2023 Triệu đồng	01/10 2022 Triệu đồng
Tài sản của bộ phận	53.689	94.257	8.500	15.263	62.189	109.520
Tài sản không phân bổ	-	-	-	-	119.116	85.492
<b>Tổng tài sản</b>					<b>181.305</b>	<b>195.013</b>
Nợ phải trả của bộ phận	16.526	22.307	5.955	5.955	22.481	28.262
Nợ phải trả không phân bổ	-	-	-	-	122.913	107.319
<b>Tổng nợ phải trả</b>					<b>145.394</b>	<b>135.581</b>

	Trong nước		Xuất khẩu		Tổng cộng	
	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng	Kỳ này Triệu đồng	Kỳ trước Triệu đồng
Chi phí mua sắm tài sản	-	6.000	-	-	-	6.000
Chi phí khấu hao	3.765	3.544	-	-	3.765	3.544

Doanh thu bộ phận được dựa trên cơ sở vị trí địa lý của khách hàng. Tài sản và chi phí mua sắm tài sản cố định bộ phận được trình bày theo vị trí địa lý của tài sản.

**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)**

Công ty không có báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh vì hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất và kinh doanh sắt thép, do đó không có sự khác nhau về rủi ro và lợi ích kinh tế theo lĩnh vực kinh doanh cần thiết phải thuyết minh.

**4.22. Thông tin về các bên liên quan****Danh sách các bên liên quan**

- Công ty TNHH Phú Minh Quân
- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

**Mối quan hệ**

Công ty có nhân sự quản lý chủ chốt là anh em ruột của Chủ tịch HĐQT

Nhân sự quản lý chủ chốt

Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, số dư phải thu (phải trả) với các bên liên quan như sau:

	<b>Tại ngày 31/3/2023 VND</b>	<b>Tại ngày 01/10/2022 VND</b>
Trả trước cho người bán – Xem thêm Mục 4.3		
Công ty TNHH Phú Minh Quân	58.647.519.994	10.899.999.994
	<b>Tại ngày 31/3/2023 VND</b>	<b>Tại ngày 01/10/2022 VND</b>
Phải trả khác về mượn tiền:		
Bà Trần Duy Kiều – Tổng Giám đốc	(5.350.000.000)	-
Ông Huỳnh Đình Thành – Chủ tịch HĐQT	(260.000.000)	-
<b>Cộng – Xem thêm Mục 4.10</b>	<b>(5.610.000.000)</b>	<b>-</b>

Trong kỳ, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	<b>Kỳ này VND</b>	<b>Kỳ trước VND</b>
Mượn tiền:		
Bà Trần Duy Kiều – Tổng Giám đốc	5.350.000.000	-
Ông Huỳnh Đình Thành – Chủ tịch HĐQT	260.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b>5.610.000.000</b>	<b>-</b>

(Xem tiếp trang sau)



**CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Địa chỉ: 41-43 Đường D1, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CHỌN LỌC (TIẾP THEO)**

	<u>Kỳ này</u> <u>VND</u>	<u>Kỳ trước</u> <u>VND</u>
Trả trước cho người bán:		
Công ty TNHH Phú Minh Quân	47.747.520.000	-
Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc và các nhân viên quản lý chủ chốt khác được hưởng trong kỳ như sau:		
<u>Chức vụ</u>	<u>Kỳ này</u> <u>VND</u>	<u>Kỳ trước</u> <u>VND</u>
Ông Khưu Chí Cường Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm từ ngày 17 tháng 02 năm 2023	51.183.000	-
Ông Lê Tấn Quốc Quyền Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm ngày 30 tháng 3 năm 2023	-	154.940.006
Ông Vương Thành Phát Phó Tổng Giám đốc – Miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2022	-	166.342.000
<b>Cộng</b>	<b><u>51.183.000</u></b>	<b><u>321.282.006</u></b>

Trong kỳ này Công ty không chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, thu nhập của Ban kiểm soát.

**4.23. Các nghĩa vụ theo hợp đồng thuê hoạt động**

Công ty thuê quyền sử dụng đất tại KCN Phú An Thạnh theo Hợp đồng thuê hoạt động số 06/2017/HĐTĐ/PAT-LA ngày 17 tháng 08 năm 2017. Hợp đồng thuê có thời hạn đến ngày 19 tháng 09 năm 2057 với tiền thuê được trả một lần vào thời điểm nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất – Xem thêm Mục 4.7.

**4.24. Các sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Ngoài việc tạm dừng hoạt động kinh doanh kể từ đầu năm 2023, không có vấn đề hoặc tình huống nào khác phát sinh kể từ ngày 31/3/2023 đến ngày phát hành báo cáo tài chính giữa niên độ có ảnh hưởng trọng yếu hoặc có thể có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc tình hình của Công ty trong những giai đoạn tài chính sắp tới.



Trần Duy Kiêu  
Tổng Giám Đốc

Lê Thanh Phương  
Kế toán trưởng

Huỳnh Đình Quốc Việt  
Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023



CÔNG TY CP MINH HỮU LIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 17.07.2023/CV-MHL

TP HCM, ngày 17 tháng 07 năm 2023

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế tại BCTC soát xét bán niên năm 2023 và biện pháp khắc phục

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ:

- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính ("BCTC") soát xét bán niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Mã chứng khoán: **MHL**

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên ("Công ty"), Mã chứng khoán: MHL xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan đối với Công ty chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét bán niên năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	BCTC bán niên soát xét năm 2023 (ĐVT: đồng)	BCTC soát xét bán niên năm 2022 (ĐVT: đồng)	Chênh lệch (ĐVT: đồng)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(23.521.417.029)	20.767.352.499	(44.288.769.528)

Lỗ sau thuế trên BCTC soát xét bán niên năm 2023 : (23.521.417.029) đồng trong khi cùng kỳ năm 2022 lãi 20.767.352.499 đồng. Nguyên nhân dẫn đến thay đổi nêu trên chủ yếu là do:

- + Biến động giá cả, nguồn cung nguyên vật liệu nên khiến giá vốn hàng bán tăng trong khi Công ty không thể hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến doanh thu sụt giảm so với cùng kỳ năm 2022 trong khi giá vốn hàng bán tăng mạnh.



- + Các khách hàng lớn trong và ngoài nước của Công ty gặp khó khăn phát sinh chưa thanh toán nợ đúng hạn nên Công ty phải tăng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2022.

**Biện pháp khắc phục:** Hội đồng quản trị của Công ty đã có kế hoạch phương án kinh doanh dịch chuyển cơ cấu cấu trúc sản phẩm ngành chiến lược, cũng như định hướng chiến lược kinh doanh phù hợp với bối cảnh thị trường hiện tại để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cho Công ty năm 2023.

Trên đây là toàn bộ ý kiến của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên liên quan đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước và đưa ra Biện pháp khắc phục để mang lại lợi nhuận cho Công ty.

Một lần nữa, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ của Quý cơ quan.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: Như kính gửi

HĐQT (để báo cáo)

Lưu VT, QLNY

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Huỳnh Đình Thành



CÔNG TY CP MINH HỮU LIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 17.07.2023/CV-MHL

TP HCM, ngày 17 tháng 07 năm 2023

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế tại BCTC soát xét bán niên năm 2023 và biện pháp khắc phục

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI



Căn cứ:

- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính ("BCTC") soát xét bán niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**

Mã chứng khoán: **MHL**

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên ("Công ty"), Mã chứng khoán: MHL xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan đối với Công ty chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC soát xét bán niên năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	BCTC bán niên soát xét năm 2023 (ĐVT: đồng)	BCTC soát xét bán niên năm 2022 (ĐVT: đồng)	Chênh lệch (ĐVT: đồng)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(23.521.417.029)	20.767.352.499	(44.288.769.528)

Lỗ sau thuế trên BCTC soát xét bán niên năm 2023 : (23.521.417.029) đồng trong khi cùng kỳ năm 2022 lãi 20.767.352.499 đồng. Nguyên nhân dẫn đến thay đổi nêu trên chủ yếu là do:

Digitally signed by HUYNH DINH THANH  
DN: C=VN, L=TPHCM, OU=CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN, CN=HUYNH DINH THANH,  
OID.0.9.2342.1.9200300.100.1.1  
+C=VN, O=MINH HUU LIEN, E=HOTTROGIAIPHAP.VIETTELHC@GMAIL.COM  
Reason: I am the author of this document  
Location:  
Date: 2023.07.24 16:28:15  
+0700  
Foxit PDF Reader Version: 12.1.2

HUYNH  
DINH  
THANH

- + Biến động giá cả, nguồn cung nguyên vật liệu nên khiến giá vốn hàng bán tăng trong khi Công ty không thể hạ giá thành sản phẩm để cạnh tranh dẫn đến doanh thu sụt giảm so với cùng kỳ năm 2022 trong khi giá vốn hàng bán tăng mạnh.



- + Các khách hàng lớn trong và ngoài nước của Công ty gặp khó khăn phát sinh chưa thanh toán nợ đúng hạn nên Công ty phải tăng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2022.

**Biện pháp khắc phục:** Hội đồng quản trị của Công ty đã có kế hoạch phương án kinh doanh dịch chuyển cơ cấu cấu trúc sản phẩm ngành chiến lược, cũng như định hướng chiến lược kinh doanh phù hợp với bối cảnh thị trường hiện tại để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cho Công ty năm 2023.

Trên đây là toàn bộ ý kiến của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên liên quan đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2023 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước và đưa ra Biện pháp khắc phục để mang lại lợi nhuận cho Công ty.

Một lần nữa, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ của Quý cơ quan.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận: Như kính gửi

HĐQT (để báo cáo)

Lưu VT, QLNY

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**Huỳnh Đình Thành**

**CÔNG TY CP MINH HỮU LIÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 13/CV-MHL-2023

TP HCM, ngày 17 tháng 07 năm 2023

V/v: Giải trình biến động Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau soát xét từ 5% trở lên

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ:

- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính ("BCTC") quý II năm 2023 của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên;
- Báo cáo tài chính ("BCTC") soát xét bán niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên;

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU LIÊN**Mã chứng khoán: **MHL**

Lời đầu tiên, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên ("Công ty"), Mã chứng khoán: MHL xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cơ quan đối với Công ty chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bán niên có sự chênh lệch trước và sau soát xét năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Số lũy kế năm 2023 tại BCTC Quý II năm 2023 (ĐVT: đồng)	Số lũy kế năm 2023 tại BCTC bán niên soát xét năm 2023 (ĐVT: đồng)	Chênh lệch (ĐVT: đồng)
Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(219.881.412)	(23.521.417.029)	(23.301.535.617)

Lỗ sau thuế lũy kế từ đầu năm đến cuối quý II năm 2023: (219.881.412) trong khi Lỗ sau thuế trên BCTC soát xét bán niên năm 2023 : (23.521.417.029) đồng. Nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch nêu trên là do Đơn vị kiểm toán đánh giá lại các khoản mục Doanh thu, Giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

Trên đây là toàn bộ ý kiến của Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên liên quan đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bán niên có sự chênh lệch trước và sau soát xét năm 2023 từ 5% trở lên.





Một lần nữa, Công ty Cổ phần Minh Hữu Liên xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ của Quý cơ quan.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT (để báo cáo)
- Lưu VT, QLNY

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Huỳnh Đình Thành

HUỲNH  
ĐÌNH  
THÀNH

Digitally signed by HUỲNH ĐÌNH  
THÀNH  
DN: C=VN, L=TPHCM, OU=  
CÔNG TY CỔ PHẦN MINH HỮU  
LIÊN, CN=HUỲNH ĐÌNH THÀNH  
, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1  
=CMND:025431375, E=  
HOTROGIAIPHAP.VIETTELHCM  
@GMAIL.COM  
Reason: I am the author of this  
document  
Location:  
Date: 2023.07.24  
17:00:13  
+07'00'  
Foxit PDF Reader Version:  
12.1.2